TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-PT
Ngày 12- 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Vinh và Ông Nguyễn Xuân Chiến.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phan Hoàng Duy là Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/TLPT-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Bàn Văn L và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2023/HS-ST ngày 28-9-2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1.Bàn Văn L, sinh năm 1986, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn N, xã N , huyện K, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn S, sinh năm 1966 và bà Chương Thị C, sinh năm 1966; Có vợ Lý Thị V, sinh năm 1986 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009; 01 tiền sự: Ngày 20/12/2022 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa với mục đích được thua bằng tiền vào ngày 23/4/2022; bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2023 đến ngày 17/4/2023; tại ngoại; có mặt.

2. Huỳnh Tấn L2, sinh năm 1989, tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn L4, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Có vợ Hoàng Thị Hồng T, sinh năm 1992 và 02 con con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Nhân thân: Ngày 27/9/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử

phạt 06 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", đã xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023; tại ngoại; có mặt.

3. Trần Thị N, sinh năm 1970, tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn X và bà Nguyễn Thị H đều đã chết; Có chồng Đỗ Khắc K, sinh năm 1964 và 06 con con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Nhân thân: Ngày 15/01/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc"; Ngày 26/9/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc", đã xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023; tại ngoại; vắng mặt.

4. Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1987, tại tỉnh Hải Phòng; Nơi cư trú: Cụm 7, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức H5 đã chết và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1960; Nhân thân: Ngày 30/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" , đã xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2023, đang tạm giam; có mặt.

(Ngoài ra còn có một số bị cáo không kháng cáo)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30-01-2023 (Ngày mùng 09 tết), Nguyễn Đình H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Thị Mỹ L3 đến chơi tại nhà bà Nguyễn Thị C cùng trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, lúc này Phan Thị S2 (con gái bà C) trải chiếu và lấy bộ dụng cụ đánh xóc đĩa ra để sẵn dưới chiếu. Một lúc sau, Nguyễn Minh T (trú tại thôn P, xã Đ, huyện K) đến nhà bà C, thấy mọi người nói chuyện bên cạnh có bộ dụng cụ đánh xóc đĩa đã để sẵn dưới chiếu mà chưa ai xóc, T2 nói "Nếu không ai xóc thì để tôi xóc cho" và ngồi xuống xóc cái thì H, T, L3 ngồi xuống tham gia đặt cược.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Có 04 quân vị hình tròn được cắt từ các lá bài tây, quy ước mặt có chất (Cơ, rô, chuồn, bích) là mặt trắng còn mặt không có chất là mặt đen. Khi bắt đầu chơi thì người xóc cái sẽ bỏ 04 quân vị vào đĩa, dùng một cái chén úp lại và xóc. Khi mở chén ra, mặt lẻ sẽ bao gồm 03 mặt đen và 01 mặt trắng hoặc 03 mặt trắng và 01 mặt đen. Mặt chẵn sẽ bao gồm 04 mặt trắng, 04 mặt đen hoặc 02 mặt trắng và 02 mặt đen. Nếu người chơi đặt vào mặt chẵn hoặc

lẻ, khi nhà cái mở chén ra, đúng kết quả thì sẽ được chung theo tỷ lệ 1:1 với số tiền đã đặt, ngược lại nếu mở chén không đúng kết quả đã đặt thì sẽ thua hết số tiền đã đặt cược. Người xóc cái (hay còn gọi là nhà cái) có quyền "bán" (Không đồng ý nhận cược) mặt chẵn hoặc lẽ khi người chơi đặt, khi nhà cái "bán" thì những người chơi còn lại có quyền "mua" (Đồng ý thay nhà cái nhận tiền cược của người chơi khác). Khi nhà cái "bán" mà không có ai "mua" thì người chơi đã đặt cược lấy số tiền đặt cược ván đó để đặt ván tiếp theo.

Trong lúc T2, H, T, L đánh xóc đĩa thì Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn V, Dư H2, Nguyễn Văn A, Trần Thị N, Huỳnh Tấn L2, Bàn Văn L, Ngô Thị H3, Đặng Văn M, Nguyễn Hoàng S cũng đến nhà bà C tham gia đánh bạc. Huỳnh Thị Mỹ L3, Dư H2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn V tham gia đánh bạc nhưng thua hết tiền nên đi về trước. Trần Thị N tham gia đánh bạc 01 ván nhưng chưa biết kết quả thắng thua thì đi về. Nguyễn Hoàng S tham gia đánh bạc thua hết tiền, bực tức nên làm vỡ 01 cái chén rồi đi về thì Phan Thị S lấy chén mới ra cho mọi người tiếp tục đánh bạc.

Bàn Văn L đánh bạc thua hết tiền, khi Nguyễn Minh T2 xóc cái bán cái cho người khác, L muốn nhận nhưng không có tiền nên hỏi Đỗ Thị Ngọc T4 đang xem đánh bạc "Cô T4 có tiền không cho con mượn ít?", T4 nói "Có nhưng phải đưa giấy tờ đây cho chị?", nghe vậy L đưa giấy tờ xe và căn cước công dân của L cho T4 rồi bắt đầu mở chén, khi mở chén L thắng nên mọi người nói T4 không cần đưa tiền cho L nữa, T4 hỏi L tiền thắng cược thì được L đưa cho T4 số tiền 50.000 đồng, T4 tiếp tục xem mọi người đánh bạc. Khi T2, L, L2, H, H3, T, An, Bé, Mạnh đang đánh bạc thì T2 không xóc cái nữa và đưa cho Huỳnh Tấn L2 xóc cái, khi L2 vừa xóc cái xong mọi người tham gia đặt tiền, L2 chưa mở chén để biết kết quả thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K bắt quả tang, lúc này bà Nguyễn Thị C vừa đi làm về đến trước sân và nói "Công an, công an" nên Nguyễn Minh T2, Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2, Ngô Thị H3 bỏ chạy. Nguyễn Đình H, Đặng Văn M, Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị T, Đỗ Thị Ngọc T4 bị cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.400.000 đồng và một số đồ vật sử dụng trong việc đánh bạc; Thu giữ trên người Nguyễn Đình H số tiền 4.700.000 đồng, thu giữ trên người của Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000 đồng và trong mũ của T 5.750.000 đồng; Thu trên người Nguyễn Văn A số tiền 60.000 đồng; Thu trên người Đặng Văn M số tiền 11.900.000 đồng; Thu trên người Trần Ngọc B2 số tiền 650.000 đồng; Thu trên người T4 số tiền 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau: Bàn Văn L sử dụng số tiền 2.000.000 đồng và thua hết tiền sau đó đưa giấy tờ xe và căn cước công dân của mình để vay của Đỗ Thị Ngọc T4 số tiền 2.400.000 đồng thì thắng được 750.000 đồng nên cho T4 50.000 đồng, quá trình bỏ chạy L mang theo 700.000 đồng tiền đánh bạc; Nguyễn Hoàng S sử dụng số tiền 600.000

đồng và thua hết; Huỳnh Tấn L2 sử dụng số tiền 270.000 đồng thua hết số tiền 100.000 đồng và bỏ lại số tiền 170.00 đồng tại sòng bạc khi bị bắt quả tang bỏ chạy; Trần Thị N sử dụng số tiền 200.000 đồng đặt 01 ván số tiền 200.000 đồng chưa biết thắng thua thì đi về;

Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2023/HS-ST ngày 28-09-2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2, Nguyễn Hoàng S và Trần Thị N phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Văn L 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 03/4/2023 đến ngày 17/04/2023.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 25/4/2023.

3. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L2 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023.

4. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác và quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo.

Các ngày 28-9, 02-10 và 09-10-2023, các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình và xin hưởng án treo, bị cáo Trần Thị N kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ và bị cáo Nguyễn Hoàng S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2 và Nguyễn Hoàng S thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Kxử phạt các bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo. Trần Thị N có đơn xin rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Bác kháng cáo của các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2 và Nguyễn Hoàng S. Đình chỉ xét xử Phúc thẩm với kháng cáo của bị cáo Trần Thị N.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2023/HS-ST ngày 28-09-2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông đã kết án các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2, Nguyễn Hoàng S và Trần Thị N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền trong đó số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: Bàn Văn L đánh bạc với số tiền 4.400.000 đồng, Huỳnh Tấn L2 270.000 đồng, Nguyễn Hoàng S 600.000 đồng và Trần Thị N 200.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Bàn Văn L 01 năm tù, Huỳnh Tấn L2 và Trần Thị N cùng mức án 06 tháng tù là phù hợp nhưng xử phạt Nguyễn Hoàng S 10 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Bàn Văn L cung cấp thêm tài liệu mới về hoàn cảnh khó khăn có xác nhận Uỷ ban nhân dân xã Nâm N và tài liệu kèm theo khác nhưng bị cáo đánh bạc với số tiền đánh bạc nhiều hơn, khi thua hết tiền tiếp tục dùng giấy tờ xe và căn cước công dân để vay tiền tiếp tục đánh bạc. Bị cáo Huỳnh Tấn L2 đã được xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử thấy cần giữ nguyên hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo Nguyễn Hoàng S đánh bạc với số tiền ít Toà án cấp sơ thẩm tuyên án 10 tháng tù và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-4-2023 đến khi mở phiên toà Phúc thẩm là có phần nghiêm khắc so với các bị cáo khác cũng như hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo Trần Thị N có đơn tự nguyện rút kháng cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo Nguyễn Hoàng S bị tuyên án có phần nghiêm khắc so với hành vi bị cáo gây ra cũng như so với các bị cáo khác, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Bàn Văn L có thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuy nhiên trong vụ án này bị cáo là người đã có 01 tiền sự về tội đánh bạc nhưng tham gia tích cực nhất, số tiền đánh bạc lớn nhất, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có thể giáo dục cải tạo lại bị cáo là cần thiết cho nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo Huỳnh Tấn L2 đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Bị cáo Trần Thị N rút kháng cáo, việc rút kháng cáo là tự nguyện không bị ai ép buộc nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết kháng cáo của bị cáo Trần Thị N

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa phúc thẩm đối với các bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2 và Trần Thị N là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của các bị cáo Bàn Văn L và Huỳnh Tấn L2 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357, Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S, sửa Bản án sơ thẩm số: 42/2023/HS-ST ngày 28-9-2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bàn Văn L, Huỳnh Tấn L2 và đình chỉ xét xử phúc thẩm với kháng cáo của bị cáo Trần Thị N.

1.1. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Văn L 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 03/4/2023 đến ngày 17/04/2023.

1.2. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 7 tháng 20 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 25/4/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Nguyễn Hoàng S.

1.3. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L2 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023.

1.4. Áp dụng Điều 342, khoản 1 điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm với kháng cáo của bị cáo Trần Thị N. Bản án sơ thẩm đối với phần hình phạt bị cáo Trần Thị N có hiệu lực kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Bàn Văn L

và Huỳnh Tấn L2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQCSĐT Công an huyện K;
- CQTHAHS Công an huyện K;
- UBND xã, phường, thị trấn nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Hương